

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ
KHOA QUỐC TẾ HỌC

TÓM TẮT NỘI DUNG HỌC PHẦN
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN NGÀNH QUAN HỆ QUỐC TẾ
(Áp dụng từ khóa 2025)

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
1.	2130010	Pháp luật đại cương	2	I	Không	Không	Không	Học phần được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản nhất về pháp luật và nhà nước như: bộ máy nhà nước, quy phạm pháp luật và quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật... Ngoài ra học phần cũng cung cấp cho người học một số kiến thức cơ bản về các ngành luật Dân sự, Hành chính, Hình sự và Pháp luật về phòng chống tham nhũng.
2.	4161713	Lịch sử văn minh thế giới	2	I	Không	Không	Không	Học phần Lịch sử văn minh thế giới là học phần kiến thức đại cương được giảng dạy cho một số chuyên ngành thuộc nhóm khoa học xã hội và nhân văn. Với học phần này, sinh viên được cung cấp những thành tựu cơ bản của sự phát triển văn minh nhân loại từ nền văn minh đầu tiên đến nay,

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								đồng thời hình thành ở người học kỹ năng phân tích, đánh giá các sự kiện, thành tựu văn minh và các kỹ năng học tập khác tương ứng.
3.	4168240	Anh văn B1.1	4	I	Không	Không	Không	Học phần này được thiết kế tích hợp giữa 2 kỹ năng chính Đọc và Viết cùng với các kỹ năng về từ vựng, ngữ pháp và sử dụng ngôn ngữ và kỹ năng học tập được lồng ghép trong các bài Đọc và Viết. - Nội dung của học phần được trình bày trong 05 unit, mỗi unit gồm 6 phần chính: A. Discussion point: dẫn nhập, gợi ý về chủ đề của bài, cung cấp vốn từ vựng liên quan đến chủ đề B. Reading 1: luyện các kỹ năng đọc như đọc ý chính, đọc thông tin chi tiết, xác định thông tin đúng – sai. C. Reading 2: phát triển kỹ năng đọc và cung cấp thông tin, ý tưởng để chuẩn bị cho phần viết D: Writing: các bài luyện tập viết để phát triển các chức năng ngôn ngữ (luyện tập viết các dạng câu, dàn ý chung) E: Writing task: luyện các kỹ năng viết đoạn văn, lên ý tưởng, hiệu chỉnh văn bản. F: Study skill: luyện kỹ năng học như ghi chú, hiệu chỉnh, kỹ năng làm bài thi

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
4.	4168260	Anh văn B1.2	4	I	Không	Không	Không	Học phần này được thiết kế tích hợp giữa 2 kỹ năng chính Nghe và Nói cùng với các kỹ năng về phát âm, từ vựng, ngữ pháp, tư duy phản biện và kỹ năng học tập được lồng ghép trong các bài Nghe và Nói. - Nội dung của học phần được trình bày trong 05 unit, mỗi unit gồm 6 phần chính: A. Discussion point: dẫn nhập, gợi ý về chủ đề của bài, cung cấp vốn từ vựng liên quan đến chủ đề B. Listening 1: luyện các kỹ năng nghe như nghe ý chính, nghe chi tiết, xác định thông tin đúng – sai. C. Listening 2: phát triển kỹ năng nghe và cung cấp thông tin, ý tưởng để chuẩn bị cho phần nói D: Speaking: các bài luyện nói để phát triển các chức năng ngôn ngữ (đồng ý, không đồng ý, đưa ra lời khuyên ...), phát âm, đọc nối, đọc nhấn. E: Speaking task: luyện các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tranh luận, phản biện và kỹ năng thuyết trình F: Study skill: luyện kỹ năng học như ghi chú, sắp xếp thời gian, kỹ năng làm bài thi
5.	4168040	Kỹ năng học đại học	2	I	Không	Không	Không	Học phần cung cấp nền tảng và cách vận dụng các kỹ năng học thuật cần thiết vào thực tế học tập và nghiên cứu tại

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								trường, giúp người học nhanh chóng thích nghi với cách dạy của giảng viên, chủ động tiếp cận tri thức, xử lý thông tin, và làm chủ hoạt động học tập của bản thân. Đồng thời, học phần này cung cấp kiến thức và phương thức áp dụng hệ thống những kỹ năng về tư duy, thuyết trình, làm việc nhóm, thuyết phục, và các phương pháp học tập hiệu quả, là cầu nối giữa lý thuyết và thực tế; giúp người học được chuẩn bị tốt hơn cho quá trình học tập tại trường và xây dựng nền tảng học tập suốt đời.
6.	4160093	Xã hội học đại cương	2	I	Không	Không	Không	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản và có hệ thống về tri thức xã hội học. Sau khi học xong chương trình, sinh viên có thể đi sâu nghiên cứu những chuyên ngành cụ thể, vận dụng tri thức xã hội học vào các lĩnh vực khoa học khác và hoạt động thực tiễn. Đồng thời, sinh viên có thể tự phân tích, đánh giá các hiện tượng, quy luật vận động, phát triển của xã hội từ đó tự đưa ra được những dự báo phù hợp. Sinh viên có thể sử dụng các phương pháp khảo sát, nghiên cứu đã học trong chương trình để tiến hành khảo sát trong các lĩnh vực chuyên ngành khác.
7.	4163072	Kỹ năng mềm	2	II	Không	Không	Không	Học phần cung cấp lý thuyết cơ bản và hướng dẫn rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết cho người học gồm: Kỹ

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								năng tự nhận thức bản thân, Kỹ năng quản lý thời gian và tổ chức công việc, Kỹ năng quản trị cảm xúc, Kỹ năng giao tiếp, và Kỹ năng lãnh đạo.
8.	3040010	Tin học	2	II	Không	Không	Không	Học phần cung cấp một số khái niệm ban đầu về tin học, máy vi tính và các ứng dụng của nó. Ngoài ra, học phần cung cấp các khái niệm về Internet, cách sử dụng máy tính một cách an toàn.
9.	4163253	Nhập môn quan hệ quốc tế	2	II	Không	Không	Không	Học phần cung cấp kiến thức tổng quát về lĩnh vực quan hệ quốc tế (QHQT) cũng như một số khái niệm cơ bản trong QHQT. Học phần sẽ giới thiệu cho sinh viên hệ thống lý thuyết cơ bản và quan điểm tiếp cận khác nhau trong nghiên cứu QHQT nhằm giúp sinh viên hiểu được tính phức tạp và đa chiều của nền chính trị thế giới. Hệ thống lý thuyết và các khái niệm cơ bản được đề cập bao gồm Chủ nghĩa Hiện thực, Chủ nghĩa Tự do, Chủ nghĩa Mac-Lenin về QHQT, Chủ nghĩa Kiến tạo, quyền lực và vai trò của quyền lực, công cụ ngoại giao, chiến tranh và xung đột, hợp tác và hội nhập, chủ thể trong QHQT. Học phần cũng cung cấp những phương pháp chính sử dụng phổ biến trong nghiên cứu QHQT. Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng giải thích và phân tích một số vấn đề cụ

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								thể trong QHQT đương đại cũng như xây dựng và phát triển đề cương nghiên cứu cá nhân.
10.	4168320	Tiếng Anh chuyên ngành QHQT 1	4	II	Không	Anh văn B1.1; Anh văn B1.2	Không	Học phần gồm các bài đọc hiểu, nghe hiểu với độ khó ở mức trung (intermediate) và cao cấp (advanced), có nội dung về các vấn đề liên quan đến chuyên ngành quan hệ quốc tế, khu vực học, và nghiên cứu phát triển quốc tế. Mỗi bài học được thiết kế với đầy đủ các phần ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc câu, nghe, nói, đọc, viết để nhằm mục đích vừa cung cấp kiến thức chuyên ngành vừa rèn luyện các kỹ năng thực hành tiếng Anh cho người học. Ngoài ra, người học được tham gia vào chuyến đi thực tế (dưới sự hướng dẫn và giám sát của giảng viên bộ môn) đến các bảo tàng, di tích lịch sử, văn hoá trong phạm vi thành phố Đà Nẵng để học tập và thu thập thông tin để hoàn thành bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
11.	4163103	Văn bản hành chính	2	II	Không	Không	Không	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về văn bản quản lý Nhà nước, quy trình soạn thảo chung và quy trình soạn thảo cụ thể cho các văn bản hành chính thông thường trong hoạt động quản lý của các cơ quan. Ngoài ra, học phần giới thiệu cho sinh viên các kỹ thuật soạn thảo văn bản quản lý Nhà nước và tạo điều kiện để

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								sinh viên thực hành soạn thảo các văn bản hành chính thông thường.
12.	4168080	Tâm lý học xã hội	2	II	Không	Không	Không	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản và khái quát về các khái niệm trong khoa học tâm lý: lịch sử hình thành, nguồn gốc của các hành vi xã hội, quy luật và cơ chế hình thành các hiện tượng tâm lý xã hội, đặc điểm và diễn biến của các hiện tượng tâm lý xã hội, các yếu tố chi phối quá trình hình thành và phát triển nhân cách, sự suy thoái nhân cách, cũng như khả năng phân biệt được kiểu nhân cách xã hội và nhân cách cá nhân điển hình. Đồng thời, thông qua học phần này, người học được hướng dẫn cách thức vận dụng các quy luật tâm lý vào xử lý công việc, quan hệ đối tác, bạn bè, gia đình và xã hội có hiệu quả.
13.	3140020	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2	III	Không	Không	Không	Học phần cung cấp một cái nhìn toàn diện về khái niệm văn hoá học và văn hoá Việt Nam, hệ thống các thành tố văn hoá Việt Nam và những đặc trưng của chúng, tính thống nhất và đa dạng của văn hoá Việt Nam.
14.	4163163	Luật quốc tế	3	III	Pháp luật đại cương	Không	Không	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về Luật pháp quốc tế với hai ngành luật cơ bản là Công

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								pháp quốc tế và Tư pháp quốc tế; từ đó đi sâu phân tích một số ngành luật cơ bản theo các nội dung như sau: Phần 1: Công pháp quốc tế: • Khái niệm, những đặc điểm cơ bản, quá trình hình thành và phát triển, nguồn, các nguyên tắc cơ bản của Luật quốc tế, mối quan hệ giữa Luật pháp quốc tế và Luật pháp quốc gia. • Khái niệm và phân loại chủ thể Luật quốc tế, vấn đề công nhận trong Luật quốc tế. • Luật Điều ước quốc tế • Biên giới và lãnh thổ quốc gia • Luật biển quốc tế • Dân cư và Nhân quyền trong Luật quốc tế • Luật Ngoại giao – Lãnh sự Phần 2: Tư pháp quốc tế: • Khái niệm chung về Tư pháp quốc tế • Xung đột pháp luật • Quyền sở hữu (tài sản hữu hình và tài sản SHTT) • Quyền thừa kế • Hợp đồng • Hôn nhân và gia đình

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
15.	4168330	Tiếng Anh chuyên ngành QHQT 2	4	III	Tiếng Anh chuyên ngành QHQT 1	Không	Không	Học phần gồm các bài đọc hiểu, nghe hiểu với độ khó ở mức trung (intermediate) và cao cấp (advanced), có nội dung về các vấn đề liên quan đến chuyên ngành quan hệ quốc tế, khu vực học, và nghiên cứu phát triển quốc tế. Mỗi bài học được thiết kế với đầy đủ các phần ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc câu, nghe, nói, đọc, viết để nhằm mục đích vừa cung cấp kiến thức chuyên ngành vừa rèn luyện các kỹ năng thực hành tiếng Anh cho người học. Ngoài ra, người học được tham gia vào chuyến đi thực tế (dưới sự hướng dẫn và giám sát của giảng viên bộ môn) đến các bảo tàng, di tích lịch sử, văn hoá trong phạm vi thành phố Đà Nẵng để học tập và thu thập thông tin để hoàn thành bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
16.	4168340	Phương pháp nghiên cứu QHQT	2	III	Không	Nhập môn quan hệ quốc tế	Không	Học phần cung cấp cho người học kiến thức đại cương về nghiên cứu khoa học, phương pháp luận, các cách tiếp cận chính trong nghiên cứu QHQT và các phương pháp nghiên cứu cơ bản được sử dụng trong nghiên cứu QHQT. Đồng thời, học phần cũng cung cấp những nội dung liên quan đến cách lựa chọn các công cụ và phương pháp phù hợp trong nghiên cứu QHQT cũng như kỹ năng xử lý thông tin, viết và thuyết trình một vấn đề QHQT.

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
17.	4163172	Khu vực học đại cương	2	III	Không	Không	Không	Khu vực học là một bộ môn khoa học liên ngành nghiên cứu các vùng lãnh thổ bên ngoài biên giới quốc gia trên các phương diện xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa trong quan hệ với hoàn cảnh không gian địa lý, nhằm tăng cường nhận thức của con người về tính đa dạng của thế giới, thúc đẩy hợp tác quốc tế vì lợi ích quốc gia. Học phần Khu vực học đại cương cung cấp các kiến thức nền tảng về mặt phương pháp luận của Khu vực học, từ đó người học có thể vận dụng để đi vào phân tích các đặc điểm chính trị, xã hội của các khu vực quan trọng trên thế giới bao gồm Đông Á, Đông Nam Á, Nam Á, Tây Âu, Đông Âu, Trung Đông, châu Phi, Bắc Mỹ và Mỹ Latinh.
18.	4163282	Giao tiếp liên văn hoá	2	III	Kỹ năng mềm; Cơ sở văn hoá Việt Nam	Không	Không	Học phần cung cấp cho người học kiến thức về tầm quan trọng của văn hóa trong cuộc sống hàng ngày và cách thức giao tiếp liên văn hóa; qua đó giúp người học thích ứng với sự đa dạng trong giao tiếp với các nền văn hóa khác nhau, nhằm tăng cường năng lực giao tiếp liên văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa, khu vực hóa và hội nhập kinh tế, văn hóa trong thế kỷ XXI. Học phần được giảng dạy bằng tiếng Anh.

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
19.	4160083	Kinh tế học quốc tế	2	IV	Không	Không	Không	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về kinh tế học quốc tế nhằm giúp người học hiểu được nội dung và bản chất của kinh tế học quốc tế. Bao gồm: Quá trình hình thành và phát triển của nền kinh tế thế giới và Những vấn đề có tính chất toàn cầu; Lý thuyết truyền thống về thương mại quốc tế; Các lý thuyết mới về kinh tế quốc tế; Thuế quan và các công cụ của chính sách thương mại quốc tế; Những xu hướng cơ bản trong chính sách thương mại quốc tế và đàm phán thương mại đa phương; Di chuyển quốc tế các nguồn lực; Hệ thống tiền tệ quốc tế; Nợ nước ngoài của các nước trên thế giới; Tỷ giá hối đoái và thị trường ngoại hối; Cán cân thanh toán quốc tế; Liên kết kinh tế quốc tế; Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.
20.	4163203	Lịch sử quan hệ quốc tế	4	IV	Không	Nhập môn QHQT, Phương pháp nghiên cứu QHQT	Không	Học phần sẽ cung cấp cho người học: - Những nét cơ bản về quan hệ quốc tế, đặc biệt là quan hệ chính trị - ngoại giao, giữa các quốc gia từ sau Cách mạng tư sản Anh (1640s) cho đến đương đại cũng như những biến động lớn/ diễn biến quan trọng trong quan hệ quốc tế thời kỳ này. - Hệ thống tiến trình, nguyên nhân và tác động của các sự kiện và vấn đề lớn trong đời sống chính trị quốc tế

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								thời kỳ 1640 – đương đại, cũng như xem xét vai trò của những chủ thể chính trong nền chính trị quốc tế giai đoạn này.
21.	4160033	Các tổ chức quốc tế	2	IV	Không	Không	Không	Học phần cung cấp cho người học một cái nhìn tổng quan và chuyên sâu về các tổ chức quốc tế đương đại. Học phần sẽ giúp sinh viên hiểu rõ các khái niệm cơ bản, nguyên nhân ra đời, cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động, và vai trò của các tổ chức quốc tế trong đời sống chính trị - xã hội toàn cầu. Sinh viên sẽ được nghiên cứu về tác động của các tổ chức quốc tế đối với trật tự thế giới hiện đại và vai trò của chúng trong việc thực hiện các nhiệm vụ tập thể. Ngoài ra, học phần còn tập trung vào việc phân tích mối quan hệ giữa Việt Nam và các tổ chức quốc tế, đồng thời tìm kiếm các giải pháp nhằm thúc đẩy quá trình hội nhập khu vực và hợp tác quốc tế của Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa. Một số vấn đề trọng tâm của học phần bao gồm: Nguyên nhân các quốc gia thành lập các tổ chức quốc tế và mục tiêu của các tổ chức này.

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								Vai trò của các tổ chức quốc tế, hay nói chung là các thể chế quốc tế, trong việc giải quyết các vấn đề chung và thực hiện nhiệm vụ tập thể. Tác động của các tổ chức quốc tế đối với sự hình thành và phát triển trật tự thế giới. Các hệ quả chuyển đổi mà các tổ chức quốc tế mang lại và cách giải thích những sự thay đổi này trong bối cảnh chính trị toàn cầu. Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng phân tích các tổ chức quốc tế trong mối quan hệ với chính trị, kinh tế và xã hội toàn cầu, cũng như cách thức các tổ chức này ảnh hưởng đến mối quan hệ quốc tế hiện nay.
22.	4160413	Thể chế chính trị thế giới	2	IV	Không	Không	Không	Thể chế chính trị thế giới là học phần nghiên cứu nguồn gốc, đặc điểm, loại hình và tính chất của thể chế chính trị trên thế giới. Giúp người học trả lời những câu hỏi cơ bản như: Chính trị, thể chế chính trị thế giới là gì? Nhà nước, quốc gia, dân tộc khác nhau như thế nào? Dân chủ, quyền lực chính trị có nội hàm gì? Làm thế nào để phân biệt chế độ tổng thống nghị viện, hỗn hợp; chế độ quân chủ hay chế độ xã hội chủ nghĩa?... Đồng thời, môn học giúp người học tìm hiểu những vấn đề quan trọng nhất của một thể

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								chế chính trị như hiến pháp, cơ quan lập pháp, cơ quan hành pháp và tư pháp, và mối quan hệ giữa các cơ quan đó... Qua đó, người học được trang bị kiến thức nền tảng để tiếp tục nghiên cứu các môn học khác cũng như có nhận thức và liên hệ với đời sống chính trị trong nước và trên thế giới.
23.	4168120	Viết luận chuyên ngành	2	IV	Không	Học phần Tiếng Anh chuyên ngành QHQT 1,2	Không	Học phần cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng viết bài luận tiếng Anh (đến 250 từ). Đồng thời, học phần được thiết kế để giúp phát triển kỹ năng lập luận, tư duy phản biện và kỹ năng bảo vệ ý kiến cá nhân của người học về những chủ đề chuyên ngành được đào tạo và những chủ đề thông dụng trong thực tế cuộc sống để chuẩn bị tốt hơn cho người học khi tham gia vào thị trường lao động.
24.	4168070	Biên dịch chuyên ngành	2	V	Không	Học phần Tiếng Anh chuyên ngành QHQT 1,2	Không	Học phần cung cấp kiến thức lý thuyết và kỹ thuật thực hành biên dịch Anh-Việt, Việt Anh, tập trung vào các chủ đề: ngôn ngữ-văn hóa, giáo dục, xã hội, kinh doanh, du lịch, y tế, môi trường. Cấu trúc mỗi bài học có trong học phần gồm 04 phần chính: Bài khóa hướng dẫn việc biên dịch (Text for Guided Translation), Các lưu ý khi biên dịch (Translation Notes), Từ vựng (Vocabulary), Thực hành (Practice). Ngoài ra, còn có phần Đọc thêm (Further

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								Readings) nhằm cung cấp cho sinh viên các trang web và các đường link về tài liệu tham khảo liên quan để sinh viên cập nhật kiến thức và tự rèn luyện kỹ năng thực hành biên dịch. Các diễn ngôn viết hướng dẫn việc biên dịch (Text for Guided Translation), có nội dung thiết thực, sát với chủ đề của toàn bài. Các lưu ý khi biên dịch (Translation Notes) tập trung hướng dẫn cách dịch các cấu trúc ngữ pháp thường gặp cũng như các điểm ngữ pháp đặc thù của tiếng Anh. Phần từ vựng (Vocabulary) bao gồm các dạng bài tập từ vựng liên quan đến chủ đề của bài học. Phần thực hành (Practice) là các bài tập biên dịch Anh-Việt và Việt-Anh với độ dài và độ khó tăng dần.
25.	4160303	Lý luận quan hệ quốc tế	2	V	Không	Nhập môn quan hệ quốc tế	Không	Học phần, gồm 9 chương, giới thiệu cho người học kiến thức cơ bản và chuyên sâu về những lý thuyết cơ bản và phổ biến nhất trong nghiên cứu quan hệ quốc tế (QHQT) đương đại: Chủ nghĩa Hiện thực, Chủ nghĩa Tự do, Chủ nghĩa Kiến tạo, Chủ nghĩa Mác, Chủ nghĩa Vị nữ, Chủ nghĩa Hậu Hiện đại, Chính trị Xanh, và Lý thuyết Phê phán. Thông qua đó, người học có thể giải thích được bản chất của QHQT và phân tích được những hiện tượng khác

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								nhau trong QHQT để có thể đánh giá và dự báo được các xu hướng vận động của QHQT khu vực và thế giới.
26.	4163243	Chính sách đối ngoại Việt Nam	3	V	Không	Lịch sử quan hệ quốc tế	Không	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết và kỹ năng phân tích chính sách đối ngoại nói chung và chính sách đối ngoại Việt Nam nói riêng. Trên cơ sở lý thuyết, sinh viên sẽ vận dụng vào việc nghiên cứu chính sách đối ngoại Việt Nam qua các giai đoạn cụ thể từ năm 1945 đến nay, cụ thể là: Chính sách đối ngoại Việt Nam giai đoạn 1945 – 1946 Chính sách đối ngoại Việt Nam giai đoạn chống Pháp (1946 – 1954) Chính sách đối ngoại Việt Nam giai đoạn chống Mỹ (1954 – 1975) Chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ tiền Đổi mới (1975 – 1986) Chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ Đổi mới (1986 – hiện nay) (với trọng tâm nghiên cứu xuyên suốt và có hệ thống về quá trình hình thành và phát triển đường lối, chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ Đổi mới, những thành tựu trong hội nhập quốc tế, những bài học kinh nghiệm và triển vọng)

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
27.	4168350	Ngoại giao công chúng	2	V	Không	Không	Không	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về ngoại giao công chúng cũng như một số khái niệm cơ bản liên quan đến ngoại giao công chúng. Học phần tập trung phân tích những quan điểm lý thuyết chủ yếu về phương thức triển khai ngoại giao công chúng. Học phần cũng thảo luận và phân tích ngoại giao công chúng từ góc độ là công cụ xây dựng và phát triển hình ảnh quốc gia, nâng cao vị thế trên trường quốc tế, nhằm đạt được những mục tiêu cơ bản lợi ích quốc gia. Một số nội dung chính được cung cấp cho sinh viên sẽ gồm các khái niệm, nguyên tắc, loại hình hoạt động, những phương thức thực hiện ngoại giao công chúng và một số trường hợp các quốc gia đã thực hiện ngoại giao công chúng thành công trong khu vực cũng như trên thế giới.
28.	4168360	Chính sách đối ngoại một số nước lớn trên thế giới	2	V	Không	Không	Không	Học phần này cung cấp cho người học những nét khái quát về các nhân tố ảnh hưởng đến chính sách đối ngoại của các quốc gia trong bối cảnh sau Chiến tranh Lạnh và một số xu hướng chính sách đối ngoại của các quốc gia trên thế giới hiện nay. Học phần cung cấp những phân tích, đánh giá về chính sách đối ngoại của các nước lớn hiện nay, nhằm giúp người học hiểu được những nhân tố chi phối,

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								mục tiêu, nội dung và sự điều chỉnh chính sách đối ngoại của các nước lớn, tập trung vào giai đoạn từ sau Chiến tranh Lạnh đến nay. Đồng thời, học phần cũng khái quát định hướng và giải pháp vận dụng cho Việt nam trước CSDN của các nước lớn.
29.	4160403	Luật biển quốc tế	2	V	Pháp luật đại cương	Không	Không	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về khái niệm và quy chế pháp lý của các vùng biển thuộc và không thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của quốc gia ven biển. Học phần cũng cung cấp kiến thức về phân định biển, giải quyết tranh chấp biển và giới thiệu một số vấn đề đang được pháp điển hóa của luật biển quốc tế. Bên cạnh đó, học phần còn thảo luận, phân tích và đánh giá thực tiễn quốc tế và Việt Nam về việc giải thích và áp dụng các quy định của Công ước của LHQ về Luật biển năm 1982, với các cụm vấn đề liên quan đến quy chế pháp lý của các vùng biển, phân định biển và giải quyết tranh chấp biển.
30.	4168370	Truyền thông đối ngoại	2	V	Không	Không	Không	Truyền thông đối ngoại là hoạt động truyền thông có mục đích của một quốc gia đến chính phủ và nhân dân của các quốc gia khác nhằm xây dựng hình ảnh và những giá trị tốt đẹp của quốc gia mình đến công chúng nước ngoài; từ

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								đó có thể mở rộng và phát triển nhiều cơ hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Về bản chất, truyền thông đối ngoại là truyền thông giữa các chủ thể là quốc gia với quốc gia, do đó học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về truyền thông, truyền thông đối ngoại, bao gồm lý luận chung về truyền thông đối ngoại và các khái niệm liên quan, các mô hình và phương tiện truyền thông đối ngoại. Học phần chủ yếu nghiên cứu về công tác truyền thông đối ngoại của Việt Nam, đặc biệt là trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; ngoài ra học phần cũng sẽ mở rộng nghiên cứu đến các trường hợp điển hình của các nước đã và đang triển khai hiệu quả truyền thông đối ngoại của quốc gia mình. Đồng thời, học phần giúp người học xây dựng một số kỹ năng cần thiết để phục vụ cho hoạt động truyền thông đối ngoại nói chung, thông qua các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm, nghiên cứu, trả lời các câu hỏi gợi mở, phân tích và đề xuất các phương hướng, giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông đối ngoại hiện nay của Việt Nam.

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
31.	4168380	Chuyên đề Hoa Kỳ	4	VI	Không	Phương pháp nghiên cứu QHQT, Lịch sử QHQT	Không	Học phần tập trung vào năm nội dung chính (Lịch sử Hoa Kỳ, Văn hóa Hoa Kỳ, Hệ thống chính trị Hoa Kỳ, Chính sách đối ngoại Hoa Kỳ và Chính sách của Hoa Kỳ đối với khu vực Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương) nhằm cung cấp cho người học những kiến thức tổng quát về nước Mỹ, lịch sử hình thành nhà nước Liên bang Mỹ cũng như các giai đoạn phát triển mang tính bước ngoặt của Liên bang, các đặc điểm văn hóa – xã hội tiêu biểu của nước Mỹ. Bên cạnh đó, học phần cũng cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ cấu tổ chức, chức năng, quyền hạn và cơ chế hoạt động của nhà nước Liên bang Mỹ cùng với các thiết chế chính trị – xã hội Mỹ và vai trò của các nhân tố này đối với quá trình hoạch định và thực thi chính sách đối ngoại Mỹ. Ngoài ra, học phần cũng trang bị cho người học những công cụ thiết yếu phục vụ phân tích chính sách đối ngoại Mỹ, những kiến thức có hệ thống và cập nhật về quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại của Mỹ từ thời lập quốc đến hiện tại, cũng như chính sách của Mỹ đối với khu vực Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương, trong đó quan hệ Mỹ - Việt Nam là một trong những trọng tâm nghiên cứu.

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
32.	4168390	Địa chính trị thế giới	3	VI	Lịch sử quan hệ quốc tế	Không	Không	Học phần cung cấp cho người học các lý thuyết cơ bản về địa chính trị, bao gồm: (i) Lý thuyết sức mạnh biển; (ii) Lý thuyết địa lý chính trị; (iii) Trường phái địa chính trị Đức; và (iv) Lý thuyết địa chính trị hiện đại (thuyết cận biên, thuyết sức mạnh không gian, lý thuyết xung đột giữa các nền văn minh). Nội dung học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về địa chính trị ở các khu vực (châu Âu, Châu Á – Thái Bình Dương, Đông Nam Á); địa chính trị Mỹ, Trung Quốc, Nga.
33.	4168400	Các vấn đề toàn cầu	3	VI	Không	Không	Không	Học phần Các vấn đề toàn cầu giới thiệu lĩnh vực mới nổi trong ngành Quan hệ quốc tế và phạm vi chương trình nghị sự của nó. Học phần tập trung vào những vấn đề chính đang được thế giới quan tâm, ví dụ như khủng bố, tội phạm quốc tế, đói nghèo, và môi trường...Học phần sẽ sử dụng những vấn đề trên để vẽ lên mạng lưới hợp tác quốc tế được phát triển nhằm giải quyết những vấn đề đó, bao gồm các tổ chức liên chính phủ, các tổ chức phi lợi nhuận quốc tế, và các quốc gia có liên quan. Trong quá trình học, sinh viên sẽ tích lũy được những kiến thức cơ bản về những vấn đề toàn cầu hiện nay, cùng với các tác nhân đóng vai trò quan trọng xung quanh chúng,

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								đồng thời sinh viên sẽ có thể giải thích được các vấn đề toàn cầu nổi trội hiện nay dưới nhiều góc độ khác nhau...
34.	4168410	Quan hệ kinh tế quốc tế	2	VI	Không	Lý luận quan hệ quốc tế, Kinh tế học quốc tế	Không	Học phần nghiên cứu tiến trình hình thành và phát triển các mối quan hệ phát sinh khi di chuyển quốc tế các yếu tố và phương tiện của quá trình tái sản xuất xã hội trong thế giới đương đại: (i) Các quan hệ về di chuyển quốc tế hàng hóa và dịch vụ (quan hệ thương mại quốc tế); (ii) Các quan hệ về di chuyển nguồn vốn quốc tế (quan hệ đầu tư quốc tế); (iii) Các quan hệ trong hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và môi trường (hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và môi trường); (iv) Các quan hệ về di chuyển quốc tế sức lao động (quan hệ lao động quốc tế); (v) Các quan hệ về di chuyển quốc tế các phương tiện tiền tệ (tài chính-tiền tệ quốc tế); (vi) Sự hình thành và phát triển của tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế như là tổng thể các quan hệ kinh tế quốc tế.
35.	4168110	Tổ chức sự kiện	2	VI	Không	Kỹ năng mềm	Không	Học phần cung cấp cho người học kiến thức về các thuật ngữ, khái niệm, kiến thức cơ bản trong lĩnh vực tổ chức sự kiện, các dạng sự kiện, tìm hiểu sự phát triển bùng nổ của lĩnh vực này trong thực tiễn, từ đó giúp người học nhận thức được vai trò, nhiệm vụ của bản thân khi làm việc

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								trong lĩnh vực này. Học phần cũng cung cấp cho người học phương thức nghiên cứu, phân tích ý kiến đánh giá và mong đợi của công chúng, xu hướng thời đại, mối quan tâm của xã hội tại những thời điểm nhất định để từ đó quyết định các yếu tố quan trọng và cần thiết, xây dựng các chiến lược tiếp thị sáng tạo để thu hút và lôi kéo công chúng nói chung và người tham dự sự kiện tiềm năng nói riêng, tương tác với giới truyền thông, sử dụng linh hoạt các phương pháp, công cụ, thủ thuật chiến lược như quảng cáo, PR, khuyến mãi, ... phù hợp với các dạng sự kiện nhất định. Ngoài ra, học phần còn giúp người học hoạch định dự trù kinh phí thực hiện các sự kiện, tìm kiếm và thu hút các nguồn tài trợ.
36.	4160393	Đàm phán quốc tế	2	VI	Không	Không	Không	Học phần gồm các nội dung chính về Lý thuyết về đàm phán: bao gồm các vấn đề về nguyên lý cơ bản của đàm phán (các nguyên tắc cơ bản; các yếu tố ảnh hưởng đến đàm phán; phong cách và mô hình đàm phán trong kinh doanh; các chiến thuật của đàm phán) & Lý thuyết và thực hành đàm phán kinh doanh. Nội dung này bao gồm các vấn đề: Công tác tổ chức chuẩn bị đàm phán, các kỹ thuật sử dụng trong giai đoạn đàm phán và kết thúc đàm phán;

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								các vấn đề về văn hoá và kỹ năng giao tiếp trong đàm phán quốc tế.
37.	4168440	Chuyên đề Trung Quốc	4	VII	Phương pháp nghiên cứu QHQT; Lịch sử QHQT	Không	Không	Học phần cung cấp cho người học kiến thức chuyên đề cơ bản về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa và các lý thuyết liên quan khác đến Trung Quốc: bao gồm lịch sử phát triển của Đảng Cộng sản Trung Quốc, tư tưởng, chính trị, kinh tế, giáo dục, xã hội, ngoại giao và các lĩnh vực khác, thảo luận về các tình hình khác nhau ở Trung Quốc một cách tổng quan và từ góc độ vĩ mô.. Đồng thời, thông qua học phần này, người học được cập nhật những tin tức về tình hình Trung Quốc đương đại và có cái nhìn so sánh đối với tình hình Việt Nam.
38.	4163273	Nghịệp vụ công tác đối ngoại	2	VII	Không	Không	Không	Học phần, gồm 4 chương: Chương 1: cung cấp cho người học kiến thức tổng quát về Ngoại giao nói chung và Ngoại giao Việt Nam nói riêng; các trụ cột và hình thức ngoại giao Việt Nam, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Chương 2: cung cấp cho người học kiến thức, các hoạt động đối ngoại địa phương, cụ thể tại thành phố Đà Nẵng; Chương 3: cung cấp cho người học kiến thức tổng quan về lễ tân ngoại giao.

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								Chương 4: cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về lễ tân đối ngoại; cách thức đón tiếp một đoàn khách quốc tế; các văn bản và hình thức giao dịch đối ngoại cần thiết.
39.	4163322	Một số vấn đề tôn giáo đương đại	2	VII	Không	Lịch sử văn minh thế giới	Không	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về các vấn đề tôn giáo đương đại: sự hình thành, mâu thuẫn và đấu tranh, vận động và phát triển, cũng như vai trò của các tôn giáo đối với đời sống chính trị - xã hội đương đại trên thế giới; giá trị và hạn chế của các định chế tôn giáo, mối quan hệ giữa tôn giáo và chính trị; chính sách phát triển tôn giáo của một số tôn giáo trên thế giới hiện nay. Trên cơ sở đó giúp sinh viên hình thành quan điểm khách quan khoa học và các kỹ năng nghiên cứu của mình về các vấn đề liên quan đến tôn giáo, tôn giáo và chính trị trong bối cảnh đương đại ngày nay.
40.	4168100	Phiên dịch chuyên ngành	3	VII	Không	Tiếng Anh chuyên ngành QHQT 1,2	Không	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về vai trò và các phẩm chất cần có ở một người làm công việc phiên dịch, giới thiệu các phương thức phiên dịch, phân tích quá trình phiên dịch, kỹ năng nói trước công chúng, các nguyên nhân làm cho trí nhớ hoạt động kém hiệu quả, các thủ thuật cần thiết để ghi nhớ hiệu quả. Đồng thời,

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								người học cũng được rèn luyện các phương pháp phổ biến để tốc ký trong khi phiên dịch, cụ thể là thời điểm, nội dung cần ghi chép và các cách thức ghi chép để hỗ trợ cho trí nhớ trong khi phiên dịch. Học phần này gồm 06 bài học và 01 bài ôn tập. Đối với ba bài lý thuyết đầu tiên, mỗi bài gồm 02 phần: lý thuyết và thực hành. Ba bài còn lại là các dạng bài tập thực hành phiên dịch nhằm luyện các kỹ năng ghi nhớ và ghi chép khi phiên dịch. Bài cuối cùng là bài ôn tập. Phần thực hành tập trung vào các chủ đề quen thuộc và các vấn đề được quan tâm trong các lĩnh vực: văn hóa, du lịch, môi trường, y tế, giáo dục, dân số, nghèo đói.
41.	4163312	Thực tế	2	VII	Không	Không	Không	Học phần cung cấp cho người học cơ hội trải nghiệm thực tế thông qua các hoạt động thực địa theo lịch trình được xây dựng trước. Trước chuyến đi, người học tham dự 06 giờ lý thuyết tại lớp để được hướng dẫn về quy trình đi thực tế, phân chia nhóm, làm việc với giảng viên hướng dẫn về các nội dung được phân công. Trong hành trình thực tế, người học tham quan một số di tích, danh thắng vào giao lưu học thuật với hai cơ sở giáo dục đại học theo lịch trình (01 tuần). Mỗi nhóm thuyết minh về một di tích, di sản đã được phân công để các nhóm khác đánh giá. Sau

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								chuyến đi, người học hoàn thiện và nộp các báo cáo nhóm, báo cáo cá nhân và tham gia một buổi tổng kết chuyến đi.
42.	4160483	Quan hệ công chúng	2	VII	Không	Không	Không	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về quan hệ công chúng và kỹ năng cần thiết để thực hành hoạt động quan hệ công chúng (PR). Học phần giới thiệu tổng quan về PR, khái niệm PR, đặc điểm và vai trò của PR cũng như ngành PR. Học phần giúp người học phân biệt PR với các hoạt động quảng cáo, tiếp thị, tuyên truyền và dân vận; từ đó nắm vững các nguyên tắc PR, có sự hiểu biết, nghiên cứu phù hợp với các hoạt động PR, và có khả năng xây dựng các kế hoạch PR, hay đề xuất cho các chiến dịch PR. Ngoài ra, học phần giúp người học rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho người hành nghề PR, như kỹ năng viết, kỹ năng thuyết trình, đàm phán và kỹ năng trả lời phỏng vấn. Học phần kết nối với người học qua các bài thuyết trình trên lớp và các câu hỏi gợi mở tư duy sáng tạo và biện luận của sinh viên, các hoạt động nhóm để thảo luận và giải quyết các tình huống giả định. Học phần còn giúp sinh viên học tập qua dự án bằng cách người học sẽ lập kế hoạch và thuyết trình một đề xuất chiến dịch PR.

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
43.	4168450	An ninh quốc tế	2	VII	Không	Không	Không	Học phần cung cấp kiến thức tổng quát về các vấn đề an ninh quốc tế, mối quan hệ giữa xung đột và an ninh, nguyên nhân và biện pháp quản lý, giải quyết xung đột trong thực tế. Học phần cũng cung cấp những phương pháp chính sử dụng phổ biến trong nghiên cứu QHQT. Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng giải thích và phân tích một số vấn đề cụ thể về an ninh quốc tế trong QHQT đương đại cũng như xây dựng và phát triển đề cương nghiên cứu cá nhân.
44.	4168160	Khởi sự kinh doanh	2	VII	Không	Không	Không	Khởi sự kinh doanh là một trong những nhiệm vụ quan trọng mà các nhà quản trị phải thực thi trong suốt quá trình kinh doanh. Môn học này cung cấp kiến thức cơ bản về tiến trình khởi nghiệp và cách thức xây dựng mô hình kinh doanh. Trên nền tảng đó, môn học sẽ tập trung vào việc hình thành ý tưởng kinh doanh và xây dựng mô hình kinh doanh cho ý tưởng đã lựa chọn.
45.	4163332	Thực tập tốt nghiệp	2	VIII	Không	Không	Không	Học phần cung cấp cho người học cơ hội thực hành các kỹ năng cũng như áp dụng kiến thức lý thuyết đã học vào thực tế thông qua hoạt động thực tập tại các cơ quan, công ty, tổ chức có chuyên môn liên quan đến các lĩnh vực chuyên ngành mà người học đã được đào tạo. Trước khi đi thực

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Học kỳ	HP tiên quyết	HP học trước	HP song hành	Tóm tắt học phần
								tập, người học tham dự 02 giờ lý thuyết tại lớp để được hướng dẫn về quy trình đi thực tập, phân nhóm trưởng, làm việc với giảng viên hướng dẫn về các nội dung cần chú ý trong quá trình thực tập. Trong thời gian thực tập tại đơn vị thực tập, người học phải tham gia vào làm việc thực tế tại đơn vị dưới sự hướng dẫn và quản lý của đơn vị thực tập và gửi báo cáo định kì hai tuần/lần cho giáo viên hướng dẫn. Sau khi kết thúc thời gian thực tập, người học hoàn thiện hồ sơ và nộp báo cáo thực tập tập tốt nghiệp kèm theo nhận xét, đánh giá của đơn vị thực tập về cho giáo viên hướng dẫn.
46.	4163342	HPCM1 - Tiếng Anh tổng hợp	2	VIII	Tiếng Anh chuyên ngành QHQT 1,2	Không	Không	Học phần cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng Anh (Nghe, Nói, Đọc, Viết) theo thể thức (format) VSTEP. Đồng thời, học phần cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng viết sơ yếu lý lịch (CV), thư xin việc (cover letter), kỹ năng trả lời phỏng vấn xin việc) để chuẩn bị tốt hơn cho người học khi tham gia vào thị trường lao động.